

Số: 20/2020/NQ_HĐQT

TPHCM, ngày 18 tháng 07 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc Hội thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 26 tháng 9 năm 2006 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi cổ phiếu, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2018 và được sửa đổi, bổ sung lần gần nhất, ngày 23/06/2020 ("**Điều Lệ**");
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2020/NQ_ĐHĐCĐ ngày 19/06/2020 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền ("**Công ty**", "**Khang Điền**");
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số: 20/2020/BBH_HĐQT ngày 18/07/2020 của Khang Điền.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành 26.228.923 cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết số 01/2020/NQ_ĐHĐCĐ ngày 19/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông, chi tiết như sau:

1. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông, không hạn chế chuyển nhượng
3. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	544.429.109 cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	524.578.469 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu quỹ:	19.850.640 cổ phiếu



7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:	26.228.923 cổ phiếu
8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	262.289.230.000 đồng
9. Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):	5% (Mỗi cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông nắm giữ 100 cổ phiếu sẽ được nhận cổ tức là 5 cổ phiếu mới)
10. Nguồn vốn:	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế tính đến 31/12/2019
11. Đối tượng phát hành:	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của Công ty do Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp vào thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành
12. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức theo phương thức thực hiện quyền sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh dưới 1 đơn vị sẽ được hủy bỏ, xem như không được phát hành
13. Thời gian thực hiện:	Dự kiến quý 3 năm 2020, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") thông báo đã nhận đầy đủ hồ sơ phát hành

Điều 2: Thông qua triển khai thực hiện phương án phát hành 8.000.000 cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty và các công ty con ("**Chương Trình ESOP**") theo Nghị quyết số 01/2020/NQ_ĐHĐCĐ ngày 19/06/2020 của Đại hội đồng cổ đông, chi tiết như sau:

1. Tổ chức phát hành:	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền
2. Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền (Mã chứng khoán: KDH)
3. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu:	10.000 đồng/cổ phiếu
5. Tổng số cổ phiếu đã phát hành:	544.429.109 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:	524.578.469 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu quỹ:	19.850.640 cổ phiếu
8. Số lượng cổ phiếu phát hành:	8.000.000 cổ phiếu
9. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	80.000.000.000 đồng
10. Giá chào bán và nguyên tắc xác định giá bán:	13.000 đồng/cổ phiếu Nguyên tắc xác định giá bán: được căn cứ theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2020/NQ_ĐHĐCĐ ngày 19/06/2020.
11. Đối tượng chào bán:	Người lao động thuộc nhóm Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền và Công

8859
 NG TY
 PHÁN
 VÀ KINH
 NHÀ
 ANG Đ
 -TP. HỒ

	ty con (" CBNV ") và Thành viên Hội đồng quản trị theo quy định pháp luật
12. Các tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:	Theo quy định tại quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty và các Công ty con (" Quy Chế ESOP ")
13. Tỷ lệ phát hành (<i>số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành</i>):	1,525%
14. Nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng:	Theo quy định tại Điều 11, Quy Chế ESOP
15. Thời gian thực hiện:	Dự kiến trong quý 3 năm 2020, sau khi UBCKNN thông báo đã nhận đầy đủ hồ sơ phát hành.
16. Xử lý số cổ phiếu không phân phối hết:	Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu, nếu cán bộ, nhân viên không mua hết số lượng cổ phần chào bán, HĐQT quyết định (i) hủy số lượng cổ phần còn lại chưa được đăng ký mua; hoặc (ii) tiếp tục phân phối cho Đối tượng phát hành đã được lựa chọn tại mục 11 Điều này với mức giá không thấp hơn 13.000 đồng/cổ phiếu và đảm bảo tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.
17. Hạn chế chuyển nhượng:	Cổ phần mới phát hành cho CBNV trong đợt chào bán chịu hạn chế chuyển nhượng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
18. Phương thức thanh toán:	Chuyển khoản
19. Thông tin Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu:	<ul style="list-style-type: none"> - Tên Tài khoản: Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền - Số tài khoản: 116.000.157.542 - Tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 1, TP.HCM
20. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:	Bổ sung nguồn vốn kinh doanh cho Công ty

Điều 3: Thông qua ban hành Quy Chế ESOP, danh sách cán bộ, công nhân viên và số lượng cổ phiếu chào bán cho cán bộ, công nhân viên của Công ty và các Công ty con đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 4: Thông qua toàn bộ số cổ phiếu phát hành theo Chương Trình ESOP sẽ không được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu trong đợt chốt danh sách cổ đông theo phương án đã được thông qua tại Điều 1 Nghị quyết này.

Điều 5: Thông qua toàn bộ hồ sơ của đợt phát hành cổ phiếu, bao gồm tất cả các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và các tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo Chương Trình ESOP và nộp hồ sơ phát hành cổ phiếu cho UBCKNN theo quy định.

Điều 6: Thông qua toàn bộ số lượng cổ phiếu phát sinh từ đợt (i) phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và (ii) phát hành cổ phiếu theo Chương Trình ESOP được đăng ký lưu ký tại Trung tâm lưu

ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Điều 7: Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc của Khang Điền thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để triển khai phương án phát hành tại Điều 1 và Điều 2 nêu trên; Thực hiện thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; Sửa đổi vốn điều lệ trong bản Điều lệ của Công ty sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu theo kết quả của các đợt phát hành; Ký các văn bản, tài liệu và chứng từ có liên quan đến phương án phát hành như đã nêu trên theo đúng nội dung Nghị quyết này và phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 8: Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận và cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 9: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- Lưu HC - VT;



Mai Trần Thanh Trang



QUY CHẾ

**PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO
NGƯỜI LAO ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ: 01/2020/NQ_ĐHĐCĐ
NGÀY 19/06/2020 CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 20/2020/NQ_HĐQT ngày 18/07/2020 của Hội đồng Quản trị)



Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

Quy chế phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty và Công ty con áp dụng đối với cán bộ nhân viên đủ tiêu chuẩn theo quy định của Quy Chế, đang làm việc tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền và các Công ty con được quy định cụ thể tại Điều 9.

Điều 2. CÁC KHÁI NIỆM VÀ THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

Trong Quy Chế này, ngoại trừ ngữ cảnh và nội dung quy định thể hiện khác đi, các khái niệm và từ viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

- CBNV : Cán bộ nhân viên
- Công ty, Khang Điền : Công ty Cổ Phần Đầu Tư và Kinh Doanh Nhà Khang Điền
- Công ty con : Là các Công ty mà Khang Điền sở hữu từ 51% vốn điều lệ
- Cổ Phiếu : Cổ phiếu Khang Điền
- Cổ Phiếu ESOP : Cổ phiếu phát hành trong đợt phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty và Công ty con
- Chương Trình ESOP : Chương trình phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty và Công ty con
- HĐLĐ : Hợp đồng lao động
- HĐQT : Hội Đồng Quản Trị của Khang Điền
- Quy Chế ESOP : Quy chế phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty và Công ty con
- UBCKNN : Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước

Điều 3. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Chương trình phát hành cổ phiếu ưu đãi theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty và Công ty con nhằm mục đích thu hút, duy trì và tạo động lực để những CBNV có năng lực cống hiến và gắn bó lâu dài với Công ty thông qua việc:

- Tạo thêm quyền lợi khác cho những CBNV này ngoài tiền lương;
- Gắn kết hiệu quả lao động của CBNV với lợi ích chung và sự phát triển của toàn Công ty;
- Cùng chia sẻ lợi ích với Công ty khi Công ty đạt được những thành công trong tương lai;
- Huy động thêm nguồn vốn kinh doanh cho Công ty.

Điều 4. Ý NGHĨA CỦA CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương Trình ESOP cho phép CBNV cùng hưởng giá trị gia tăng mà Công ty tạo ra đồng thời đạt được những mục tiêu:

- a. Ghi nhận những đóng góp của CBNV cho Công ty và các Công ty con;
 - b. Thu hút và gắn bó lâu dài những cán bộ chủ chốt tâm huyết, giàu năng lực, kinh nghiệm và nhân viên giỏi;
 - c. Khuyến khích, nâng cao vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các cán bộ chủ chốt, nhân viên giỏi trong Công ty;
 - d. Gắn lợi ích của nhân viên với lợi ích của Công ty; tạo động lực để nhân viên cùng phấn đấu và chia sẻ những thành công của Công ty;
 - e. Đãi ngộ xứng đáng cho nhân viên.
2. Đối với CBNV
- a. Có động lực làm việc, đồng hành và gắn bó với sự phát triển của Công ty;
 - b. Được hưởng các lợi ích khi công ty tăng trưởng;
 - c. Thu hút những nhân lực xuất sắc mới và giữ chân những người tài giỏi trong Công ty.
3. Đối với Công ty
- a. Hạn chế lượng tiền mặt phải đưa ra cho các chương trình phúc lợi;
 - b. Giá trị Công ty gia tăng sẽ thu hút được nhiều nhà đầu tư lớn đầu tư vào Công ty, đáp ứng các mục tiêu chiến lược và phát triển trong dài hạn;
 - c. Hình ảnh Công ty ngày càng được nâng cao và tạo hiệu ứng tốt trong xã hội;
 - d. Tạo dựng được đội ngũ CBNV, lãnh đạo giỏi có kinh nghiệm, chuyên môn cao gắn bó lâu dài cùng Công ty.
4. Đối với cổ đông
- a. Giá trị tài sản của cổ đông tăng lên do Công ty tăng trưởng tốt;
 - b. Hạn chế bớt việc chi tiền mặt từ lợi nhuận Công ty chi thưởng cho CBNV nên tăng lợi ích cho các cổ đông;
 - c. Tạo sự ổn định về mặt nhân sự, từ đó, góp phần tạo sự ổn định trong hoạt động của Công ty.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH VÀ ĐIỀU KIỆN KÈM THEO

Điều 5. CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu Tư và Kinh Doanh Nhà Khang Điền
2. Tổng số cổ phiếu phát hành: 8.000.000 cổ phiếu
3. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Giá phát hành: 13.000 đồng/cổ phiếu
6. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 80.000.000.000 đồng
7. Đối tượng phát hành: Cán bộ nhân viên đủ tiêu chuẩn theo quy định của Quy Chế ESOP đang làm việc tại Khang Điền, các Công ty con và Hội đồng quản trị theo quy định.

8. Hạn chế chuyển nhượng: trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành (ngày hoàn tất đợt phát hành là ngày UBCKNN nhận được báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động).

Điều 6. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH GIÁ PHÁT HÀNH

1. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu là: 14.536 đồng/cổ phiếu (căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019 của Công ty).

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV) = Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông/ (Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ)	(3)/(6)	đồng/cổ phiếu	14.536
Vốn chủ sở hữu	(1)	đồng	7.664.360.362.000
Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	(2)	đồng	39.299.222.000
Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông	(3)=(1-2)	đồng	7.625.061.140.000
Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành	(4)	cổ phiếu	544.429.109
Cổ phiếu quỹ	(5)	cổ phiếu	19.850.640
Tổng số lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ	(6)=(4-5)	cổ phiếu	524.578.469

2. Giá chào bán cổ phiếu của Chương Trình ESOP cho người lao động là 13.000 đồng/cổ phần, thấp hơn 10,57% giá trị sổ sách, nhằm khuyến khích và ghi nhận những đóng góp của các đối tượng được tham gia Chương Trình ESOP.

Điều 7. ĐIỀU KIỆN KÈM THEO CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH

HĐQT, CBNV được nhận cổ phiếu phát hành thêm theo Quy Chế ESOP được xem là đồng ý với điều kiện kèm theo cũng như tất cả các quy định khác của Công ty có liên quan, trong đó chủ yếu bao gồm:

- Thời gian hạn chế chuyển nhượng quy định tại Khoản 8 Điều 5. Hạn chế chuyển nhượng bao gồm cả việc hạn chế tặng, cho, góp vốn, dùng làm phần thưởng hoặc bất kỳ hình thức nào khác có thể dẫn đến việc thay đổi người sở hữu cổ phiếu.
- Tự chịu trách nhiệm nộp thuế thu nhập cá nhân hoặc bất kỳ khoản thuế, phí nào khác phát sinh từ việc được nhận cổ phiếu phát hành thêm, thực hiện các quyền phát sinh từ cổ phiếu, chuyển nhượng cổ phiếu sau khi hết thời gian hạn chế.
- Trong thời gian hạn chế chuyển nhượng, đối với các quyền phát sinh từ cổ phiếu phát hành theo Quy Chế ESOP này, CBNV không bị hạn chế dưới bất kỳ hình thức nào đối với các trường hợp gồm: (i) thực hiện quyền bỏ phiếu, tham dự Đại hội đồng cổ đông, lấy ý kiến bằng văn bản; (ii) thực hiện quyền nhận cổ tức, cổ phiếu thưởng và (iii) thực hiện quyền mua chứng khoán.
- Công ty không có bất kỳ cam kết nào dù bằng văn bản hay hàm ý bảo đảm giá trị cổ phiếu, sự pha loãng cổ phiếu xảy ra trước và sau khi phát hành cổ phiếu theo Quy Chế ESOP này. CBNV có trách nhiệm tìm hiểu thông tin và được quyền quyết định từ chối toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu ESOP được phân bổ.

Điều 8. XỬ LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP PHÁT SINH

1. Quyền mua cổ phần không được chuyển nhượng cho người khác.

2. Xử lý đối với cổ phiếu không phân phối hết: Trường hợp người được quyền mua cổ phiếu ESOP nhưng không nhận mua số cổ phiếu, có đơn xin nghỉ việc hoặc nghỉ việc trước hoặc trong thời điểm phát hành cổ phiếu thì số cổ phiếu này được HĐQT phân phối cho đối tượng khác theo các điều kiện và cách thức mà HĐQT thấy là phù hợp, với điều kiện là không được phân phối theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện phát hành cho CBNV.
3. Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phần theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phần chưa phân phối hết thì số cổ phần chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
4. Chủ tịch HĐQT quyết định xử lý các trường hợp khác không được quy định tại Quy Chế này.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP TÍNH SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN BỐ

Điều 9. ĐỐI TƯỢNG PHÁT HÀNH

1. Hội đồng quản trị (không bao gồm thành viên độc lập) của Công ty cổ phần đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền;
2. CBNV Công ty và Công ty con: Danh sách và số lượng cổ phần cán bộ nhân viên được quyền mua được HĐQT phê duyệt theo tiêu chuẩn sau:
 - a. Đang làm việc và hưởng lương tại CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền và các Công ty con tính đến ngày 06/07/2020 và đã ký kết hợp đồng lao động có kỳ hạn từ 01 (một) năm trở lên.
 - b. Đáp ứng các tiêu chí được xây dựng trên các cơ sở nêu tại Điều 10;
 - c. Chấp thuận các điều kiện kèm theo cổ phiếu được phát hành quy định tại Điều 7;
3. HĐQT có toàn quyền quyết định lựa chọn đối tượng phát hành cổ phiếu ESOP và Quy Chế này. Quyết định của HĐQT hoặc người được ủy quyền là quyết định cuối cùng.

Điều 10. CƠ SỞ XÂY DỰNG TIÊU CHÍ

Cơ sở để xây dựng tiêu chí đánh giá một CBNV có thuộc đối tượng của Chương Trình ESOP hay không bao gồm:

1. Có mong muốn làm việc gắn bó lâu dài với Công ty;
2. Khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty;
3. Có những đóng góp thiết thực vào kết quả làm việc, đem lại hiệu quả kinh doanh cho phòng ban và Công ty;
4. Thành tích trong năm gần nhất;
5. Cấp bậc nội bộ trong công ty;
6. Thâm niên gắn bó với Công ty;
7. Căn cứ vào các tiêu chí phụ như: Sáng kiến cải tiến; Kỷ luật lao động; Tuân thủ quy định/nội quy Công ty.

Điều 11. PHƯƠNG PHÁP TÍNH SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN BỐ

Phương pháp tính số lượng cổ phiếu được phân bổ được dựa trên:

1. Thâm niên công tác, bao gồm:
 - Số tháng công tác của đối tượng được tham gia Chương Trình ESOP;
 - Tổng thời gian làm việc của tất cả đối tượng được tham gia Chương Trình ESOP.
2. Theo chức vụ:
 - Hệ số chức vụ được tính theo chức vụ của đối tượng được tham gia Chương Trình ESOP đến ngày 06/07/2020. Trường hợp đối tượng tham gia chương trình giữ nhiều hơn một chức vụ (kiêm nhiệm) thì hệ số chức vụ sẽ được lấy theo hệ số chức vụ cao nhất;
 - Các nhóm chức vụ gồm có:
 - Ban lãnh đạo: Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.
 - Nhân sự chủ chốt: Kế toán trưởng, Giám đốc/Phó Giám đốc bộ phận của Công ty và Ban Giám đốc các Công ty con.
 - Quản lý bộ phận: Trưởng/Phó phòng của Công ty và Công ty con.
 - Công nhân, Nhân viên trực tiếp: Các kỹ sư xây dựng, Công nhân xây dựng, Nhân viên văn phòng.
3. Theo Hệ số đóng góp, bao gồm:
 - Có nhiều khả năng phát triển và tiềm năng đóng góp vào sự phát triển của Công ty;
 - Có những đóng góp thiết thực vào kết quả làm việc, đem lại hiệu quả kinh doanh cho phòng ban và Công ty;
 - Có nhiều thành tích trong năm gần nhất;
 - Kỷ luật lao động và Tuân thủ quy định/nội quy Công ty.

Điều 12. THỦ TỤC THỰC HIỆN

1. Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành theo quy định của pháp luật;
2. CBNV đọc và hiểu rõ quy định của Quy Chế này;
3. Đăng ký mua cổ phiếu, thực hiện đúng trình tự, quy định theo thông báo của Công ty;
4. Công ty báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu, đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký thay đổi niêm yết với Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
5. CBNV vi phạm trình tự, thủ tục phát hành theo thông báo của Công ty thì được coi là tự nguyện từ bỏ quyền mua cổ phiếu được phân bổ.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Dự kiến trong năm 2020, ngay sau khi có chấp thuận của UBCKNN.

HĐQT giao Chủ tịch HĐQT quyết định thời điểm triển khai cụ thể Chương Trình ESOP, tuân thủ mốc thời gian dự kiến trên và theo quy định.

Điều 14. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

HĐQT giao Chủ tịch HĐQT giải quyết các khiếu nại phát sinh từ việc thực hiện Quy Chế này. Quyết định của Chủ tịch HĐQT là quyết định cuối cùng.

Điều 15. SỬA ĐỔI NỘI DUNG QUY CHẾ VÀ HƯỚNG DẪN THI HÀNH

1. HĐQT có toàn quyền sửa đổi, bổ sung nội dung Quy Chế này, bao gồm cả các điều kiện kèm theo cổ phiếu phát hành trên nguyên tắc không sửa đổi theo hướng bất lợi hơn cho CBNV đã mua cổ phiếu.
2. Chủ tịch HĐQT ban hành văn bản hướng dẫn về quy trình xử lý các trường hợp phát sinh (nếu có).

Điều 16. HIỆU LỰC THI HÀNH

1. Quy Chế này gồm 4 chương, 16 Điều, có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.
2. HĐQT chịu trách nhiệm lựa chọn, phê duyệt danh sách các cá nhân tham gia đợt phát hành và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng cá nhân căn cứ vào các điều kiện và tiêu chuẩn theo quy định của chương trình.
3. Toàn thể CBNV tham gia chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động chịu trách nhiệm thực hiện theo Quy Chế này.



Mai Trần Thanh Trang

